TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOA LƯ** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2019/QĐST-HNGĐ V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn.	*Hoa Lư, ngày 29 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 156/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn M, sinh năm: 1987. Trú tại: Thôn Q, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Lữ Thị V, sinh năm: 1990. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Q, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, Q, M, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn M và chị Lữ Thị V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cháu Phạm Bảo A, sinh ngày 03 tháng 02 năm 2015 cho chị Lữ Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Phạm Bảo A đủ 18 tuổi. Anh Phạm Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị V, có quyền thăm nom con không ai được cản trở và không

được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị V. Khi cần thiết, anh M, chị V có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về án phí:* Anh Phạm Văn M nộp 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/00896 ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư. Trả lại cho anh M số tiền 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- THADS huyện Hoa Lư;
- UBND xã N;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Vũ Thị Kim Oanh